

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 5h55' sáng thứ Năm ngày 11/11/2021.

NỘI DUNG HỌC TẬP ĐỀ TÀI 701

“NGƯỜI KHÔNG CÓ TRÍ TUỆ CHÂN THẬT LÀ ĐÁNG THƯƠNG”

Phật pháp chú trọng trí tuệ, không chú trọng tri thức. Trí tuệ có thể hình thành từ nơi tâm thanh tịnh. Tri thức chỉ là tri thức học được ở thế gian, đầy phiền não, vọng tưởng. Trí tuệ mới có thể phân biệt được tà chánh, phải quấy, tốt xấu. Tri thức đối với vấn đề này bị hạn chế.

Hòa Thượng nói: “*Người hiện đại tin tà, không tin chánh*”. Như vậy không có trí tuệ. Chúng ta tưởng rằng người không có tri thức dễ bị gạt, thật ra người có tri thức Cao Đẳng, học vị Tiến sĩ vẫn bị gạt. Chúng ta thấy lời nói của người xưa đã được ấn chứng bởi thời gian và không gian, biết bao người hành trì thành tựu nhưng người ngày nay không tin. Người ngày nay chỉ tin khoa học, có khoa học minh chứng thì họ mới tin. Có những điều mà khoa học mãi mãi không thể tìm ra, đến khi khoa học tìm ra thì họ mới vỡ òa. Ví dụ: Một nhà khoa học phát minh ra rằng vật chất bằng không, có nghĩa là khi vật chất đi đến tốc độ cao hơn tốc độ của ánh sáng bao nhiêu đó thì nó sẽ tan biến. Phát minh đó được nhận giải thưởng Nobel. Nhưng khi họ đọc đến Phật Kinh, trong “*Kinh Đại Bát Nhã*”, Phật đã nói hơn 1000 lần “*sắc tức thị không*” (vật chất bằng không) thì họ rất ngạc nhiên. Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói trước họ hai ngàn năm.

Một lần, tôi đến tham dự một hội thảo với đề tài nghiên cứu khoa học là giáo dục trẻ từ 0 đến 6 tuổi. Tôi đưa một đứa bé lên sân khấu, đứa bé cúi đầu 90 độ chào mọi người cung kính rồi đọc lầ lầ bài thơ “*Phép Tắc Người Con*”: “*Cha Mẹ gọi, trả lời ngay. Cha Mẹ bảo, chớ làm biếng...*”. Sau khi đọc xong, đứa bé lại cúi đầu 90 độ chào mọi người rất cung kính rồi đi xuống. Cả hội trường rất ngạc nhiên. Người ta cho rằng đây là công trình nghiên cứu khoa học nhưng thật sự việc đó Thánh Hiền xưa đã nói từ rất lâu. Các Ngài không chỉ nói đến giáo dục từ 0 tuổi mà còn chú trọng giáo dục từ khi hình thành thai nhi, gọi là “*thai giáo*”. Thậm chí, người xưa còn chú trọng giáo dục trước khi có thai, để chuẩn bị làm Cha làm Mẹ thì phải học cách làm thế nào để làm Cha làm Mẹ. Chúng ta thấy đó! Người xưa nói thì họ không tin, nhưng khi được coi đó là công trình khoa học thì họ mới tin.

Hòa Thượng nói: “*Người không có trí tuệ mới chân thật đáng thương!*”. Trí tuệ có được từ tâm thanh tịnh. Muốn có tâm thanh tịnh thì phải trải qua “*thanh tâm quả dục*”, sống một cuộc sống thanh tịnh, ít muốn, biết đủ, ít tham cầu. Cho dù chúng ta có những cái thấy, cái nhìn rất tốt, được xã hội công nhận nhưng chúng ta vẫn phiền não, bất an, bởi vì trong lòng chúng ta không có “*tri túc, thiểu dục*” (biết đủ, ít muốn). Người có trí tuệ biết hạn chế mong cầu, đời sống thanh đạm, ít muốn, biết đủ nên đời sống tự tại, thư thái.

Hòa Thượng nói: “**Chúng sanh ngày nay nghe gạt chứ không nghe khuyên, nghe tà chứ không nghe chánh**”. Bởi vì theo chánh thì phải hạn chế sự ít muốn, biết đủ, phải tu tâm, tu thân, tu ý, thân – ngữ – ý đều phải hạn chế. Theo tà thì không cần hạn chế tập khí phiền não của chính mình, thậm chí được thỏa mãn tập khí phiền não của chính mình. Kể cả người tu hành cũng bị chìm trong danh vọng lợi dưỡng, không thoát ra được. Họ tự cho rằng mình phải được như vậy, nên được như vậy, xứng đáng được như vậy. Vậy thì tiêu rồi! Người xưa chú trọng “**thanh tâm quả dục**”, tâm phải thanh tịnh, ít muốn, biết đủ, hạn chế thấp nhất dục vọng mong cầu của mình. Người xưa có câu: “**Nhân đạo vô cầu, phẩm tự cao**”, khi con người đạt đến chỗ không mong cầu thì phẩm chất giá trị, phẩm chất đạo đức, giá trị nhân cách của chính mình sẽ tự nâng cao.

Cái gì hạn chế dục vọng, tập khí của chúng ta thì chúng ta rất khó chịu. Cái gì tùy tiện, thỏa mãn, vun đắp cho tập khí của chúng ta thì chúng ta vui lắm. Người ta khen một câu thì chúng ta vui mấy ngày, người ta chê một câu thì chúng ta buồn mấy ngày. Chúng ta vui thì quên nhanh, giận thì nhớ lâu. Cho nên tu hành nhà Phật phải luôn luôn phản tỉnh, tỉnh thức, đó chính là sự giác ngộ. Giác ngộ không phải là một ngày nào đó ngồi dưới gốc cây Bồ Đề, ngồi dưới gốc xoài. Giác ngộ là luôn kiểm soát từng khởi tâm động niệm của chính mình. Người ta cảm thấy mệt mỏi, phiền phức khi phải hạn chế bản thân. Người ta từ lâu đã quen với sự thỏa mãn, tưng tưng, tùy theo theo tập khí của mình, bây giờ phải hạn chế thì cảm thấy ngứa ngáy khó chịu. Có người nói: “*Thưa Thầy, con kinh doanh buôn bán nên không thể nói thật*”. Thật ra, nói thật không hề thiệt thòi. Ngày xưa tôi đi chợ buôn bán, vừa ngồi bán hàng vừa tranh thủ dịch thuật. Tôi bán đúng giá, không bớt, không mặc cả, không hò hởi đơn đã chào đón khách, không bán hàng giả mà bán hàng chất lượng tốt. Lúc đầu họ cảm thấy khó chịu, sau đó họ quen và chỉ thích mua hàng tôi bán.

Điều nguy hại nhất là thỏa mãn tập khí phiền não của mình. Ta học Phật thì phải thay đổi những tập khí xấu ác của phàm phu thì may ra mới “**chuyển phàm thành Thánh**”. Nếu chúng ta giữ nguyên tập khí, làm không đúng tiêu chuẩn thì phàm phu mãi mãi vẫn là phàm phu, làm đúng tiêu chuẩn thì “**chuyển phàm thành Thánh**”.

Nhiều người sợ học Phật vì phải giữ giới, vì sợ bị thiệt thòi. Hòa Thượng nói: “**Bạn phát tâm tu hành, chẳng phải bạn đã phát tâm làm người thiệt thòi hay sao! Thiệt thòi là phước**”. Thế gian này, không ai nói “**thiệt thòi là phước**”, chỉ người chân thật tu hành mới nói “**thiệt thòi là phước**”. Tôi không bị thiệt thòi, ngày nào cũng tìm cách làm cho mọi người vui. Nếu xét kỹ thì chính mình vui vì mình mở được tâm lượng, không mong muốn cho bản thân, luôn tìm cách cho tặng người khác. Người đời tưởng rằng chúng ta đáng thương. Thật ra người sống chấp chặt, bó buộc, dính mắc, không chịu xả ra, không chịu mở rộng tâm lượng mới là người khổ.

Rất đáng buồn vì lời khuyên chân thật không có người nghe, người ta có nghe nhưng oán trách, không nghe một cách vui vẻ. Người ta được thỏa mãn thị dục, thị hiếu, được thỏa mãn ưa thích ham muốn của chính mình thì thích lắm. Vì vậy, họ bị lừa chí mạng, lừa te tua, bị lừa tình, lừa tiền, mất cả tình cả tiền, sau cùng đạo tâm không còn. Có người gọi điện thoại cho tôi, khóc như mưa. Tôi đã cảnh báo trước rồi nhưng cô học trò đó không chịu nghe, cứ chạy Đông chạy Tây, thích nghe lời giả dối, phù phiếm, cho nên phải tự làm tự chịu.

Hòa Thượng nói: **“Con người hiện tại nghe gạt không nghe khuyên, nhận giả, không nhận thật, không tin chánh pháp, chỉ tin tà pháp. Tà pháp gạt họ thì họ vui mừng không gì bằng!”**. Chân thật là họ rất đáng thương! Một học trò muốn làm Phật sự nhưng do dự vì nguồn tiền không chuẩn mực. Học trò đó gọi điện hỏi tôi. Tôi nói: **“Làm Phật sự thì phải là tịnh tài, tịnh vật mới được. Nếu tiền đó liên quan đến sát sinh hại vật, hoặc làm những việc phi pháp, không thuộc về tịnh tài tịnh vật thì không được”**. Đó là giáo hóa chúng sanh. Một học trò phát tâm, tôi nói: **“Con làm như vậy nếu chồng con vui thì mới được”**. Đó chỉ là một vài thí dụ.

Họ bị gạt. Đến một lúc nào đó, họ cảm thấy phiền não, cảm thấy bức bách trong nội tâm vì họ không được dạy **“thanh tâm quả dục”**. Người đến với Phật phải **“thanh tâm quả dục”**, tâm phải thanh tịnh, phải ít muốn, phải biết đủ. Hòa Thượng nói: **“Người ngày trước nói rằng, những ông già bà cả ở dưới quê dễ bị gạt. Khi tôi ra nước ngoài, tôi thấy người có bằng Tiến sĩ, người tiếp nhận giáo dục Cao Đẳng cũng bị gạt rất nhiều, nơi nơi đều có”**. Có người vì cúng dường nhiều nên được một người nổi tiếng ấn chứng là họ đã khai ngộ, đã chứng đạo. Họ cảm thấy không chắc chắn nên đến nhờ Hòa Thượng ấn chứng. Hòa Thượng không nói lý lẽ gì cao thâm, Ngài nói: **“Tôi chưa chứng ngộ, tôi là một phàm phu bình thường mà các vị đến bảo tôi ấn chứng cho các vị. Các vị không nhận ra tôi là một phàm phu, chứng tỏ các vị là phàm phu chưa chứng ngộ. Nếu các vị đã chứng ngộ rồi thì các vị sẽ biết tôi là người chưa chứng ngộ”**. Lúc đó họ mới vỡ lẽ là họ bị gạt chí mạng.

Cách đây đã lâu, khi tôi giảng ở chùa dưới Phan Thiết, họ khoe là đạo tràng của họ nhìn thấy Bồ Tát Quán Thế Âm xuất hiện. Tôi nói: **“Chữ “Quán” là lắng nghe, lắng nghe tiếng khổ đau của chúng sinh ở thế giới Ta Bà này mà cứu giúp. Tâm của Bồ Tát Quán Thế Âm là đại từ đại bi. Từ ngày các vị nhìn thấy Bồ Tát Quán Thế Âm thì phiền não, vọng tưởng của các vị có ít đi không? Tâm từ bi của các vị có phát khởi lớn hơn không?”**. Họ nghe tôi nói vậy thì vã mồ hôi trán, phải lấy khăn lau trán. Họ nghe tôi nói thẳng, họ **“sốc nhiệt”**, nghe không chịu nổi. Đó là việc của họ. Tôi không cầu danh vọng lợi dưỡng, tôi chỉ nói lời chân thật. Tôi đã giảng ở ngôi chùa đó gần 2 tiếng. Sau khi buổi giảng kết thúc, Thầy Trụ trì chùa nói: **“Đạo tràng ở đây 48 kỳ Phật thất nhưng chưa ai giảng hơn một tiếng đồng hồ. Vậy mà pháp lữ Vọng Tây hôm nay đã giảng 2 tiếng đồng hồ và còn được yêu cầu giảng buổi chiều nữa. Vậy thì Pháp Lữ Vọng Tây cũng nên hoan hỉ giảng buổi chiều nữa!”**. Tôi nói: **“Thầy dạy thì con lắng nghe, con sẽ làm”**.

Phật là Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi. Chúng ta đầy đủ tham lam, sân hận, ngu si, đố kỵ, tài sắc danh thực. “Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu”. Chúng ta mà gặp được Phật thì tâm của chúng ta cũng phải thanh tịnh như tâm Phật. Tâm chúng ta hoàn toàn ngược lại với Phật thì Phật mà chúng ta nhìn thấy ở trên ngọn cây hay trên ngọn núi là Phật thật hay Phật giả?

Ở Vĩnh Long, người ta rọi thấy hình Phật Thích Ca Mâu Ni xuất hiện trên ngọn cây Bồ Đề. Họ nhìn thấy Phật nhưng tâm họ vẫn đầy phiền não. Họ chen chúc, náo loạn đi xem Phật ở trên ngọn cây vào ban đêm. Lạ đời! Phật mà ban đêm mới thấy, ban ngày không thấy! Cuối cùng chính quyền địa phương phải vào cuộc.

Họ mê hoặc điên đảo, ưa thích xảo diệu. Chánh pháp dạy chúng ta phải **“thanh tâm quả dục”**, tri túc, thường lạc, ít muốn, biết đủ, tu tâm, làm thiện. Tà pháp khuyến khích họ làm những việc tham sân si thì họ rất vui mừng. Đây là người không có trí tuệ. Một cô tu hành 7 - 8 năm niệm Phật, đã từng phát tâm cúng dường nhiều cây vàng. Cô ấy nghe người ta nói chỉ cần miệng niệm Phật, tâm không thanh tịnh vẫn vãng sanh, niệm Phật nghĩ Đông nghĩ Tây cũng được, thậm chí niệm Phật không cần giữ giới cũng được. Cô ấy liền trả lại tất cả băng đĩa của Hòa Thượng Tịnh Không bởi vì tu theo Hòa Thượng khó vãng sanh. Đó là bị gạt chí mạng! Họ thật đáng thương!

Hòa Thượng nói: **“Người hiện tại không có trí tuệ, rất dễ bị gạt. Họ không có năng lực phân biệt chân vọng và chánh cho nên luôn luôn bị mê hoặc điên đảo. Người mê hoặc điên đảo thì đem tà cho là chánh, đem chánh cho là tà. Chánh Pháp thì họ bài trừ, tà Pháp thì họ tích cực xiển dương. Đây là phiền não vô cùng to lớn”**.

Hôm qua tôi viết lên bảng một câu của Tổ Liên Trì - Tổ Sư của Tịnh Độ Tông: **“Chuyên niệm một câu A Di Đà Phật thù thắng hơn trì chú vãng sanh, thù thắng hơn trì các chú ngữ khác, và thù thắng hơn các công đức khác”**. Chúng ta làm các công đức khác cũng không bằng trì một câu A Di Đà Phật. Bạn trì chú bao nhiêu ngàn biến đó, bạn có thể tiêu được vô lượng ức tội nghiệp. Nhưng bạn trì một câu A Di Đà Phật cũng có thể tiêu trừ hết vô lượng ức tội nghiệp rồi, vậy thì sao bạn không trì một câu A Di Đà Phật? Người ta không dễ tin. Tôi tin bởi vì tôi đã dùng mấy chục ngàn giờ để tôi tin Hòa Thượng. Hòa Thượng tin Thầy của mình là Lão Cư sĩ Lý Bình Nam. Lão Cư sĩ Lý Bình Nam tin Tổ Ấn Quang. Tổ Ấn Quang là Tổ chú 13 của Tịnh Độ. Vậy thì niềm tin của chúng ta hoàn toàn có cơ sở.

Hòa Thượng giảng trong **“Kinh Vô Lượng Thọ”**, Ngài nói: **“Bạn có đủ can đảm suốt cuộc đời này chỉ niệm một câu A Di Đà Phật không?”**. Rõ ràng niệm A Di Đà Phật chính là niệm thiện Pháp, niệm thiện Pháp thì không niệm tà Pháp. Niệm câu A Di Đà Phật thì không niệm tiền, không niệm tình, không niệm tham sân si, không niệm năm dục sáu trần, không niệm danh vọng lợi dưỡng. Vậy thì niệm Phật không phải là niệm thiện Pháp sao!

Hòa Thượng nói: **“Tà pháp không cần tu tâm, cũng không cần làm thiện. Họ cho bạn một cái lá bùa, họ cho bạn mấy câu chú thì lập tức bạn có thể sử dụng được thần thông, bạn cái gì cũng có được, lợi lộc đến tức thời”**. Việc này thì có đấy! Tôi đã thấy những người dùng tà pháp, trong thân nhân của tôi họ cũng dùng, nhưng về sau thì họ te tua, thê thảm. Hiện tại chúng sinh thế gian này tà tri tà kiến quá nhiều, người chánh tri chánh kiến quá ít, cho nên họ tin tưởng tà pháp, không tin tưởng chánh pháp. Đây là người không có trí tuệ, thật là đáng thương! Chánh pháp dạy chúng ta phải tuân thủ nhân quả, làm việc gì cũng phải tuân thủ phép nước, lệ làng. Còn tà pháp thì không yêu cầu như vậy, tà pháp chỉ cần có lợi là được. Đó! Chúng ta thấy dễ dàng phân biệt không? Nhưng thậm chí họ còn không thèm phân biệt. Chúng ta thấy họ rất đáng thương! Cho nên bài học hôm nay Hòa Thượng nói: **“Người không có trí tuệ chân thật là đáng thương!”**

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy còn lộn xộn, còn nhiều sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!

Chúng con chân thành cảm ơn!